

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 14 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Cao T, sinh năm 1994 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu X, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn B, sinh năm 1968, con bà Lương Thị Minh H, sinh năm 1967; vợ Hà Thị S (Đã ly hôn), có 01 con; tiền án: Không.

Có 01 tiền sự: Ngày 23/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện với thời gian 15 tháng, chấp hành xong ngày 23/4/2020.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42 ngày 26/12/2013 Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99 ngày 25/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự và 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp 06 tháng tù tại bản án số 42 ngày 26/12/2013,

buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 bản án là 45 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2017, án phí ngày 21/6/2014 (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2021 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Lương Văn N, sinh năm 1988. Trú tại: Bản N, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Chị Mùi Thị C, sinh năm 1999. Trú tại: Bản S, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Mùi Minh C, sinh năm 1996. Trú tại: Bản S, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ ngày 29/9/2021 đến ngày 06/10/2021 Hoàng Cao T đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người dân trên địa bàn thị trấn huyện Mộc Châu, Tường đã thực hiện 02 vụ trộm cắp xe máy, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ, ngày 06/10/2021 Hoàng Cao T đi đến nhà của Lương Văn N, trú tại bản Nà Bó 1, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu thì nhìn thấy 01 xe máy biển kiểm soát 26G1-298.31 dựng ở sân, chìa khóa cắm ổ khóa, T quan sát xung quanh không có ai nên lấy chiếc xe nổ máy điều khiển đến khu vực bãi rác khu du lịch Happy Land thì dừng xe, T mở cốp thấy giấy tờ xe, căn cước công dân và 02 chiếc ví của Lương Văn N, bên trong có 20.000 đồng. T đã vớt 02 chiếc ví, chiếc mũ và các giấy tờ của Lương Văn N tại bãi rác, T lấy 20.000 đồng đi vào xã Chiềng Khừa mua được 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng và sử dụng hết. Sau đó điều khiển xe máy đi về, trên đường về T tháo biển kiểm soát, giỏ để đồ, giá đỡ xe vớt đi, cùng thời điểm đó bà Lương Thị H (mẹ Hoàng Cao T) gọi điện khuyên T mang xe về trả cho Lương Văn N. Khi T về đến khu vực Chiềng Sơn sợ bị phát hiện nên T bỏ lại chiếc xe máy tại nương dong rồi bỏ trốn. Đến ngày 26/10/2021 Hoàng Cao T đến Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu để đầu thú.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 08/10/2021 Lương Văn N trình báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu và giao nộp: 01 chiếc ví da, 01 giỏ để đồ, 01 chiếc mũ lưỡi trai do N tìm thấy tại bản Lùn, xã Mường Sang.

Ngày 09/10/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu thu giữ 01 xe máy nhãn hiệu HONDA RSX không có biển kiểm soát do ông Hoàng Văn B (bố của T) phát hiện tại vườn dong đã mang về giao nộp cho Công an.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tiến hành định giá tài sản là: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31 của Lương Văn N.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 26/HĐĐG ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31, có giá trị 22.000.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 02 giờ, ngày 29/9/2021 Hoàng Cao T đi bộ từ nhà đến bản S, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày T đến cuối bản Sò Lườn nhìn thấy tại sân nhà chị Mùi Thị C đang để 02 chiếc xe máy không có người trông coi, chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy biển kiểm soát 26G-296.01 nổ máy điều khiển xe đi về hướng xã Lóng Sập. Khi đến ngã ba Co Cháy và Pu Nhan xã Lóng Sập thì T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, T đã bán chiếc xe cho người đàn ông đó với giá 5.000.000 đồng, T đã sử dụng 1.000.000 đồng để nhờ người đàn ông đó đi mua hộ ma túy và sử dụng hết, còn lại 4.000.000 đồng T đã chi tiêu cá nhân nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu ra quyết định trưng cầu hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tiến hành định giá tài sản là: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đỏ biển kiểm soát 26G-296.01 của Mùi Thị C.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 32/HĐĐG ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đỏ biển kiểm soát 26G-296.01, có giá trị 17.000.000 đồng.

Tổng giá trị 02 chiếc xe máy do Hoàng Cao T chiếm đoạt của Lương Văn N, Mùi Thị C là 39.000.000đ (Ba mươi chín triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hoàng Cao T về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Mộc Châu tham gia phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao T phạm tội: Trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Cao T từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lường Văn N: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31; 01 chiếc ví da, 01 giỏ để đồ, 01 chiếc mũ lưỡi trai.

Truy thu số tiền 20.000 đồng của Hoàng Cao T để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Cao T bồi thường cho người bị hại Mùi Thị C số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Người bị hại Lường Văn Nam đã nhận lại tài sản chiếc xe máy, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện người bị hại Mùi Thị C yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe máy bị chiếm đoạt là 17.000.000 đồng,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo nhận thấy*: Trong các ngày 29/9/2021 và ngày 06/10/2021, Hoàng Cao T đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại Lường Văn N, Mùi Thị C để thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31 có giá trị 22.000.000đ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đỏ biển kiểm soát 26G-296.01, có giá trị 17.000.000 đồng, để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về khung hình phạt áp dụng: Theo kết luận giám định của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu thì tổng giá trị tài sản mà Hoàng Cao Tường chiếm đoạt là 39.000.000 đ (Ba mươi chín triệu đồng), hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Hành vi của Hoàng Cao T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, bị cáo thực hiện hai lần trộm cắp tài sản, cả hai lần đều đủ cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã đến Cơ quan có thẩm quyền đầu thú và tự thú về hành vi phạm tội trước đó, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và làm tốt công tác răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo Hoàng Cao T là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31; 01 chiếc ví da, 01 giỏ để đồ, 01 chiếc mũ lưỡi trai là tài sản của người bị hại N đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu thu giữ và ra Quyết định trả cho chủ sở hữu, xét thấy cơ quan Công an huyện Mộc Châu đã giải quyết theo đúng trình tự, cần chấp nhận.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đỏ biển kiểm soát 26G-296.01, bị cáo Hoàng Cao T chiếm đoạt của chị C đã đem bán cho người đàn ông dân tộc Mông lấy số tiền 5.000.000đ. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và không thu giữ được vật chứng.

Đối với số tiền 20.000 đồng do bị cáo hưởng lợi trong việc phạm tội mà có, đã chi tiêu cá nhân, người bị hại Lương Văn N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy cần truy thu đối với bị cáo để sung nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lương Văn N đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31 cùng một số đồ vật khác, bị hại Nam không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào. Xét thấy việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, cần chấp nhận.

Người bị hại Mùi Thị C yêu cầu bị cáo Hoàng Cao T bồi thường số tiền 17.000.000 đồng giá trị chiếc xe máy do bị cáo T chiếm đoạt không thu giữ được, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa có điều kiện để bồi thường. Xét thấy yêu cầu của Mùi Thị C là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Cao T phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Cao T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho bị hại Lương Văn N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen biển kiểm soát 26G1-298.31; 01 chiếc ví da, 01 giỏ đồ, 01 chiếc mũ lưỡi trai.

Truy thu số tiền 20.000 đồng của Hoàng Cao T để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Cao T bồi thường cho người bị hại Mùi Thị C số tiền 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

Chấp nhận bị hại anh Lương Văn N không yêu cầu bị cáo Hoàng Cao T bồi thường trách nhiệm dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Cao T phải chịu là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/01/2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà